TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 05/7/2017
V/v: *"Xin ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Văn Biểu.**
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà **Trần Thị Long;**
- Bà **Phan Thị Thanh Dung.**
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Thức**, cán bộ tòa án

Ngày 05 tháng 7 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Núi Thành tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc "*Xin ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Mai Thị M, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tỉnh
- Bị đơn: ông Phạm Viết C sinh năm 1985.
Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.
Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Phạm Viết C có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện nguyên đơn bà Mai Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Vợ chồng tôi kết hôn từ năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Sau khi cưới nhau, vợ chồng tôi chung sống hạnh phúc thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn, đến nay cuộc sống vợ chồng tôi không hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Thực tế thì chúng tôi sống ly thân, tôi vè quê tôi ở tại tỉnh Hà Tỉnh, con chung có 01 (một) Phạm Viết Anh B, sinh ngày 20/4/2009, vợ chồng cũng không có liên lạc với nhau. Vì vậy, tôi yêu cầu được ly hôn để mỗi người có một cuộc sống riêng. Vì hoàn cảnh khó khăn hơn nữa đi lại khó khăn tôi xin Tòa án cho tôi vắng mặt.

Về con chung: Có 01 (một) con Phạm Viết Anh B, sinh ngày 30/4/2009. tôi giao con cho chồng nuôi.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: không có

Bị đơn ông Phạm Viết C trình bày ông thống nhất như lời trình bày của vợ tôi, Thực tế vợ tôi về quê Hà Tỉnh ở không vào nữa, con ở với tôi từ khi vợ bỏ về quê đến nay. Do vậy tôi chấp nhận yêu cầu của vợ tôi là ly hôn, con tôi nuôi, tôi không yêu cầ vợ tôi Mai Thị M đóng góp nuôi con, tài sản không có, nợ chung không có. Tại phiên tòa bà M vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Bà Mai Thị M và ông Phạm Viết C tự nguyện kết hôn vào năm 2008 và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam nên quan hệ hôn nhân giữa bà M và ông C là hợp pháp. Sau khi kết hôn, mặc dù đã có một con chung nhưng cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, thường xuyên mâu thuẫn trầm trọng dẫn tới việc sống ly thân một khoản thời gian dài, bà M về sống với gia đình tại phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tỉnh. Trong khoảng thời gian sống ly thân, hai bên cũng không liên lạc gì với nhau. Xét thấy bà M và ông C mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thị M xin ly hôn với ông Phạm Viết C theo điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình

Về con chung: Cháu Phạm Viết Anh B, sinh ngày 30/4/2009 có nguyện vọng là ở với ông C, hiện may cháu B cũng đang ở ông C, ông C không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nên giao cháu B cho ông C nuôi dưỡng là phù hợp với điều 81,điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình

Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: không có

Về án phí: Bà M phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14

Xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Mai Thị M với ông Phạm Viết C.

Về con chung: Giao cháu Phạm Viết Anh B, sinh ngày 20/4/2009 cho ông C nuôi dưỡng cho đến trưởng thành đủ 18 tuổi, ông C không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết theo yêu cầu của một bên hoặc của hai bên thì Toà án có thể quyết định cho thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung: không có.
- Về nợ chung: không có

Về án phí: Bà Mai Thị M chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001355 ngày 08/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành.

Bị đơn ông Phạm Viết C có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Nguyên đơn bà Mai Thị M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND, Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan THADS Núi Thành;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Văn Biểu

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 185 /2017/HNGĐ-ST
Ngày: 05/7/2017
V/v: *"Xin ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Văn Biểu**
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà **Trần Thị Long**
- Bà **Phan Thị Thanh Dung**
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Thức**, cán bộ tòa án

Ngày 05 tháng 7 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Núi Thành tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc "*Xin ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Mai Thị M, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tỉnh
- Bị đơn: ông Phạm Viết C sinh năm 1985.
Địa chỉ: Thôn X, T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.
Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Bị đơn ông Phạm Viết C có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện nguyên đơn bà Mai Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Vợ chồng tôi kết hôn từ năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Sau khi cưới nhau, vợ chồng tôi chung sống hạnh phúc thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn, đến nay cuộc sống vợ chồng tôi không hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Thực tế thì chúng tôi sống ly thân, tôi vè quê tôi ở tại tỉnh Hà Tỉnh, con chung có 01 (một) Phạm Viết Anh Bảo, sinh ngày 20/4/2009, vợ chồng cũng không có liên lạc với nhau.

Vì vậy, tôi yêu cầu được ly hôn để mỗi người có một cuộc sống riêng. Vì hoàn cảnh khó khăn hơn nữa đi lại khó khăn tôi xin Tòa án cho tôi vắng mặt.

Về con chung: Có 01 (một) con Phạm Viết Anh Bảo, sinh ngày 20/4/2009.tôi giao con cho chồng nuôi.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: không có

Bị đơn ông Phạm Viết C trình bày ông thống nhất như lời trình bày của vợ tôi, Thực tế vợ tôi về quê Hà Tỉnh ở không vào nữa, con ở với tôi từ khi vợ bỏ về quê đến nay. Do vậy tôi chấp nhận yêu cầu của vợ tôi là ly hôn, con tôi nuôi, tôi không yêu cầ vợ tôi Mai Thị M đóng góp nuôi con, tài sản không có, nợ chung không có. Tại phiên tòa bà M vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Bà Mai Thị M và ông Phạm Viết C tự nguyện kết hôn vào năm 2008 và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam nên quan hệ hôn nhân giữa bà M và ông C là hợp pháp. Sau khi kết hôn, mặc dù đã có một con chung nhưng cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, thường xuyên mâu thuẫn trầm trọng dẫn tới việc sống ly thân một khoản thời gian dài, bà M về sống với gia đình tại phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tỉnh. Trong khoảng thời gian sống ly thân, hai bên cũng không liên lạc gì với nhau. Xét thấy bà M và ông C mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thị M xin ly hôn với ông Phạm Viết C theo điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình

Về con chung: Cháu Phạm Viết Anh Bảo, sinh ngày 20/4/2009 có nguyện vọng là ở với ông C, hiện may cháu Bảo cũng đang ở ông C, ông C không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nên giao cháu Bảo cho ông C nuôi dưỡng là phù hợp với điều 81,điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình

Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: không có

Về án phí: Bà M phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14

Xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Mai Thị M với ông Phạm Viết C.

Về con chung: Giao cháu Phạm Viết Anh Bảo, sinh ngày 20/4/2009 cho ông C nuôi dưỡng cho đến trưởng thành đủ 18 tuổi, ông C không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết theo yêu cầu của một bên hoặc của hai bên thì Toà án có thể quyết định cho thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung: không có.
- Về nợ chung: không có

Về án phí: Bà Mai Thị M chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001355 ngày 08/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành.

Bị đơn ông Phạm Viết C có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn bà Mai Thị M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trương Văn Biểu

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Núi Thành, ngày 05 tháng 7 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Trương Văn Biểu.**
Các Hội thẩm nhân dân:
- Bà **Trần Thị Long**.
- Bà **Phan Thị Thanh Dung.**

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 05 tháng 7 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành nghị án vụ án *"Xin ly hôn"* đối với các đương sựu sau:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị M, sinh năm 1985.

Bị đơn: Ông Phạm Viết C, sinh năm 1985.

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14

Xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Mai Thị M với ông Phạm Viết C.

Về con chung: Giao cháu Phạm Viết Anh Bảo, sinh ngày 20/4/2009 cho ông C nuôi dưỡng cho đến trưởng thành đủ 18 tuổi, ông C không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết theo yêu cầu của một bên hoặc của hai bên thì

Toà án có thể quyết định cho thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung: không có.
- Về nợ chung: không có

Về án phí: Bà Mai Thị M chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001355 ngày 08/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành.

Bị đơn ông Phạm Viết C có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn bà Mai Thị M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)
Biên bản kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 05 tháng 7 năm 2017
Các thành viên Hội đồng xét xử đã tự đọc lại và ký tên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trương Văn Biểu